TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày 22-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Quang Minh và ông Giàng A Vư.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Tiến Tùng -Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên toà: Ông Đặng Văn Hữu - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 10/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L V P**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 19..; Nơi sinh: huyện C, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông L V L, sinh năm 19.., đã chết và con bà L T B, đã chết; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: V T T, sinh năm 19..; con: Có 03 con, con lớn nhất đã chết, con nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/4/2023 đến ngày 14/4/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã .. đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05/4/2023, tổ công tác, Công an xã B, huyện Phong Thổ đang làm nhiệm vụ tại thôn C, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì phát hiện L V P sinh năm 19.., trú tại thôn A, xã B, huyện Phong Thổ, đang đi bộ về hướng trung tâm xã, có nhiều biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, tổ công tác đã tiếp cận và yêu cầu L V P có tài liệu, đồ vật gì liên quan đến hành vi phạm tội thì tự giác giao nộp, lúc này P lấy trong người ra 01 gói giấy trắng trên bề mặt có nhiều ký tự khác nhau và số tiền 40.000 đồng ra giao

nộp cho tổ công tác. P khai nhận số chất bột khô màu trắng dạng cục được đóng gói giấy là heroin được mua với giá 200.000 đồng với mục đích mua để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận vào khoảng 17 giờ 35 phút ngày 05/4/2023 bị cáo đi bộ một mình từ nơi ở tại thôn A, xã B đến nhà T Q Đ, sinh năm 19.., trú tại thôn B để mua Heroin sử dụng cho bản thân, khi đi đến chợ Mường So, bị cáo có gặp Đ V B, sinh năm 19, trú tại bản A, xã D, huyện Phong Thổ, B có đưa cho P số tiền 100.000 đồng và nhờ P mua hộ số Heroin, P đồng ý và góp thêm số tiền 100.000 đồng nữa rồi đi đến nhà của T Q Đ. Đi đến nhà T Q Đ, P gặp Đ đang ngồi hút thuốc lào ngoài sân nên P đã đưa số tiền 200.000 đồng cho Đ đề hỏi mua Heroin, Đ đi ra hướng cạnh nhà còn P ngồi đợi, một lúc sau Đ quay lại và đưa cho P 01 gói Heroin gói ngoài bằng mảnh giấy có nhiều ký tự. Mua được Heroin P không kiểm tra lại mà cất giấu vào trong người rồi đi bộ về nhà, khi đi đến gần trụ sở Ủy ban nhân dân xã B, huyện Phong Thổ thì bị Công an xã Mường So phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của P gồm 0,17 gam Heroin đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định, 01 mảnh giấy và số tiền 40.000 đồng.

Bản cáo trạng số 101/CT-VKS-TU ngày 27/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo L V P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về nội dung bản kết luận điều tra và nội dung bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy toàn bộ: 01 mảnh giấy; 02 vỏ phong bì dùng niêm phong cũ.

- Về án phí: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: 18 giờ 00 phút, ngày 05/4/2023, tại khu vực thôn B, xã C, huyện Phong Thổ, L V P đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroin được gói ngoài bằng mảnh giấy có nhiều ký tự, có tổng khối lượng là 0,17 gam để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Mường So, huyện Phong Thổ phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo L V P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng nghề nghiệp của bị cáo là làm ruộng, nguồn thu nhập thấp. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 mảnh giấy và 02 vỏ phong bì niêm phong cũ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 40.000 đồng xác định đây là tài sản mà bị cáo đi làm thuê mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo có đơn đề nghị xin lại tài sản, ngày 12/7/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Phong Thổ đã ra quyết định trả lại cho bị cáo là hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 0,17 gam Heroin, bị cáo khai mua của T Q Đ vào ngày 05/4/2023, quá trình điều tra Đ không thừa nhận đã bán Heroin cho bị cáo. Đối với Đ V B, bị cáo khai B có góp 100.000 đồng để mua ma túy cùng bị cáo, B không thừa nhận. Ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý đối với T Q Đ và Đ V B.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo L V P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo L V P 01 năm 06 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (Từ ngày 05/4/2023 đến ngày 14/4/2023). Bị cáo còn phải chấp hành 01 năm 05 tháng 21 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy và 02 vỏ phong bì niêm phong cũ.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi Cục THADS huyện Phong Thổ;
- Công an huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Trung Tá